CTCP Nước sạch Bắc Giang (UPCOM: BGW)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	16,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	3.2%	**3.2%**	**3.9%**

ROE — Q2/25: **7.5%** | +/- YoY ▲ 1.4%

DT thuần — *Q2/25*: **50.2** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 4.50 ▲ 9.8% | YoY ▲ 4.20 ▲ 9.1%

DT thuần — *6T 2025*: **95.9** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 10.9 ▲ 12.9%

LN gộp — *Q2/25*: **21.3** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 4.40 ▲ 26.1% | YoY ▲ 6.30 ▲ 42.1%

LN gộp — *6T 2025*: **38.2** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 10.1 ▲ 36.1%

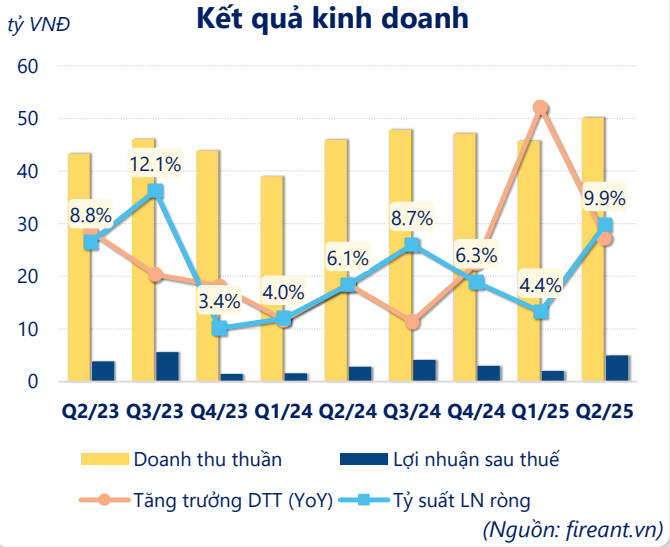
LN thuần — *Q2/25*: **5.85** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 3.60 ▲ 160% | YoY ▲ 2.56 ▲ 77.7%

LN thuần — *6T 2025*: **8.09** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 3.01 ▲ 59.5%

LN sau thuế — *Q2/25*: **4.98** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 2.95 ▲ 145% | YoY ▲ 2.16 ▲ 76.6%

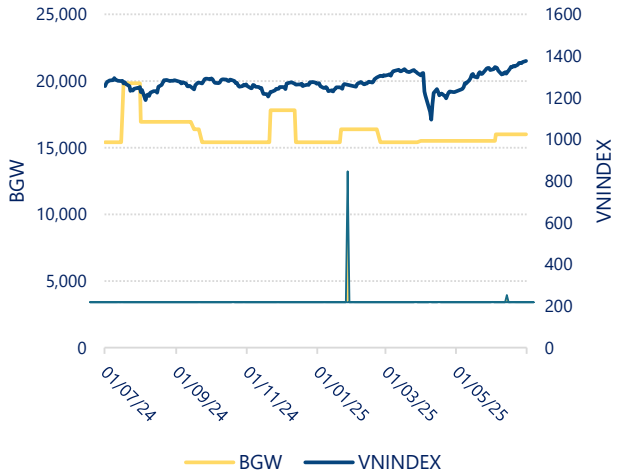
LN sau thuế — *6T 2025*: **7.01** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 2.64 ▲ 60.3%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

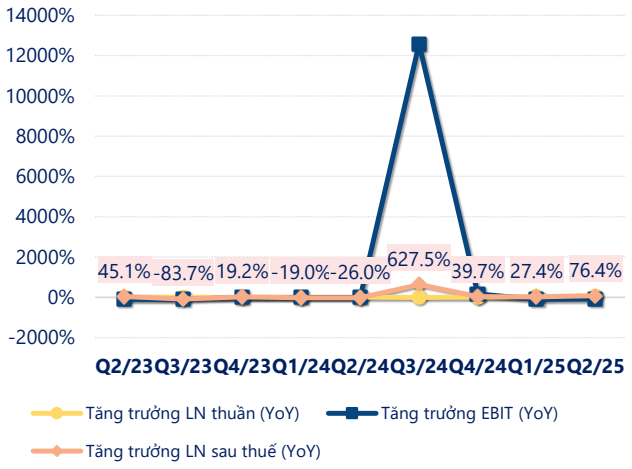
Lịch sử giá



CTCP Nước sạch Bắc Giang (UPCOM: BGW)

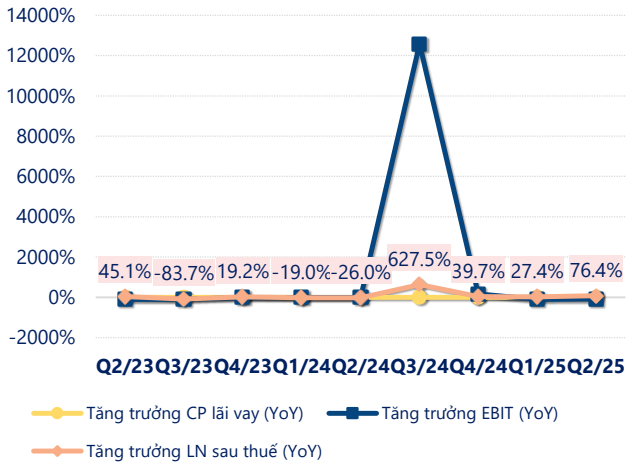
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



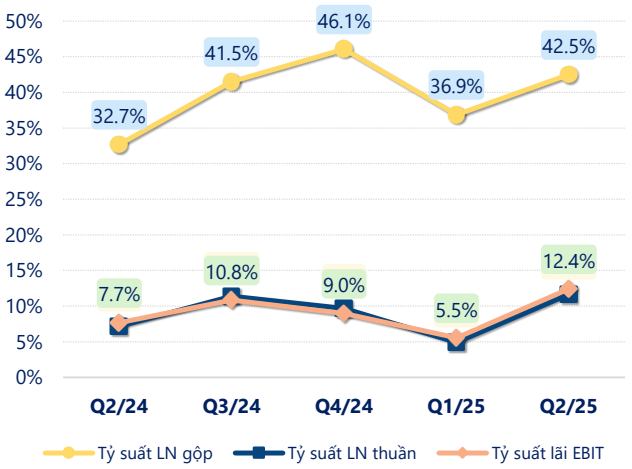
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



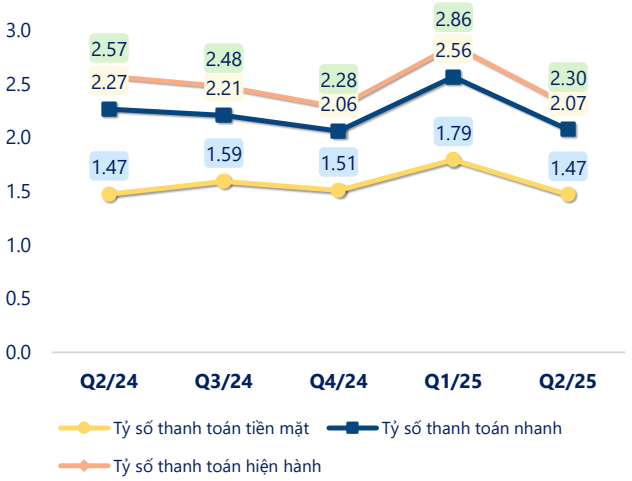
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



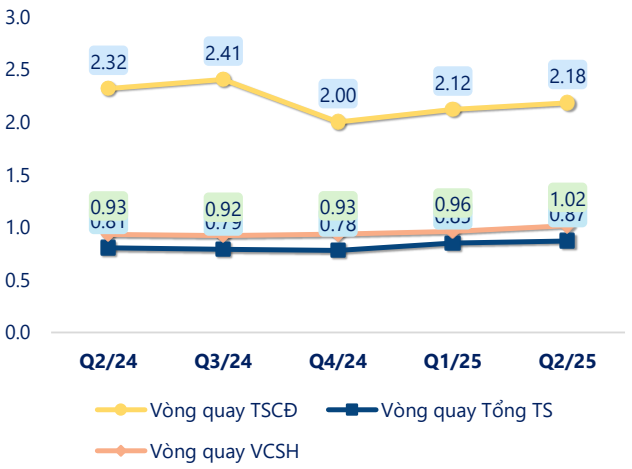
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



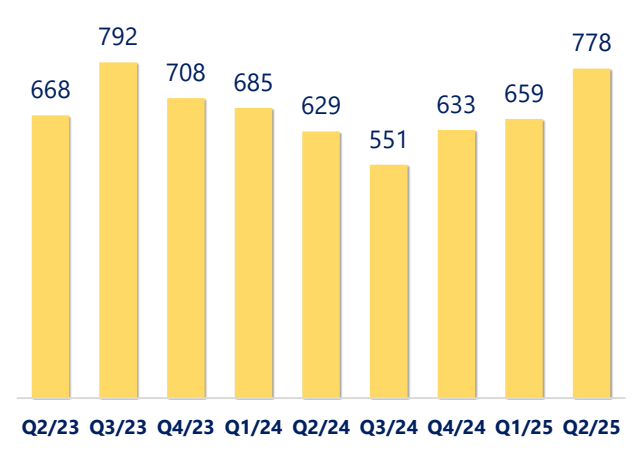
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

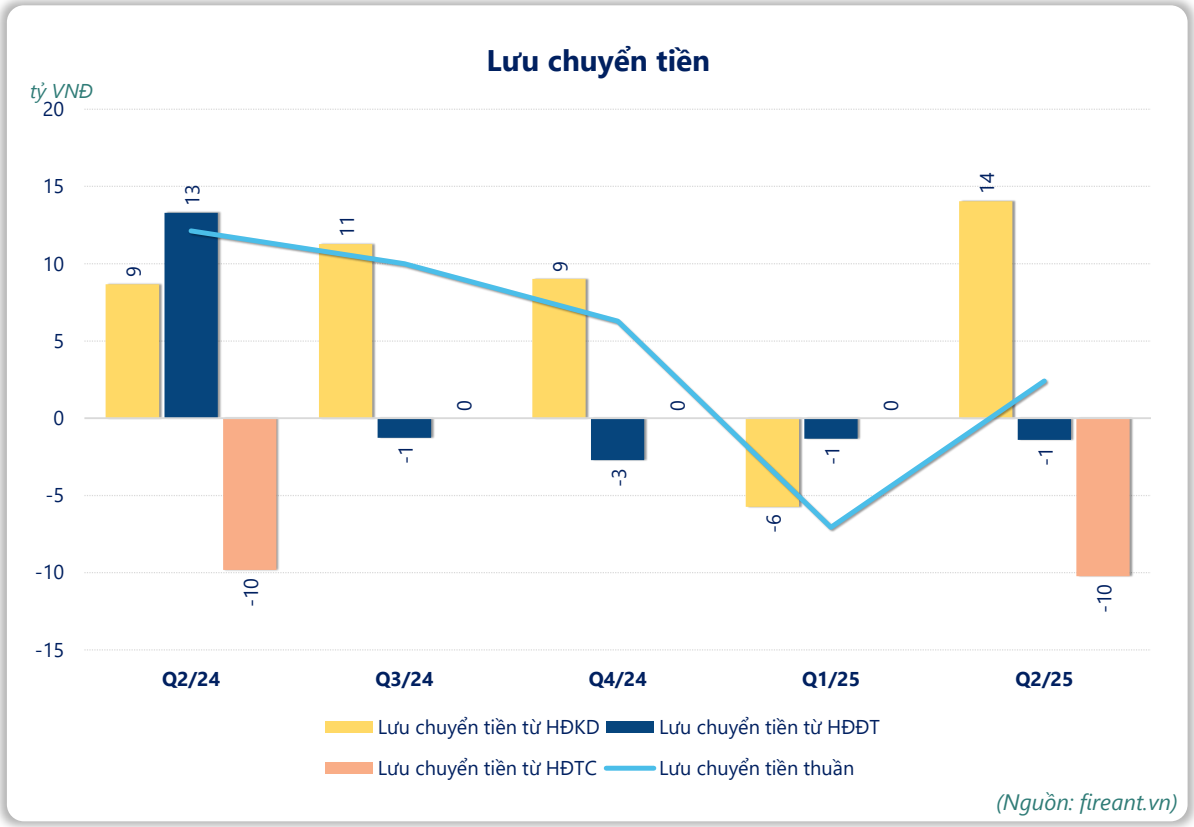


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Nước sạch Bắc Giang (UPCOM: BGW)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**50.2**	**46.0**	**9.1%**	**95.9**	**85.0**	**12.9%**
Giá vốn hàng bán	28.9	31.0	-6.9%	57.7	56.9	1.5%
Lợi nhuận gộp	21.3	15.0	42.1%	38.2	28.1	36.1%
Doanh thu HĐTC	0.44	0.49	-9.4%	0.62	0.70	-11.4%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	10.7	8.21	30.4%	20.5	15.8	30.3%
Chi phí QLDN	**5.20**	**4.01**	**29.7%**	**10.2**	**7.93**	**28.3%**
LN thuần từ HĐKD	5.85	3.29	77.7%	8.09	5.08	59.5%
Lợi nhuận khác	**0.38**	**0.23**	**65.8%**	**0.67**	**0.40**	**66.0%**
LN trước thuế	6.23	3.52	76.9%	8.76	5.48	59.9%
Lợi nhuận sau thuế	**4.98**	**2.82**	**76.6%**	**7.01**	**4.37**	**60.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**4.98**	**2.82**	**76.6%**	**7.01**	**4.37**	**60.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)